TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 75/2019/LĐ-ST
Ngày: 05 - 11 - 2019
V/v tranh chấp trợ cấp thôi việc &
Tiền công lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa **:** Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông La Văn Việt
2. Ông Trần Trọng Nghĩa

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Hiền – Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 89/2019/TLST- LĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXX- ST ngày 23 tháng 10 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: 178 Quốc lộ 1A, phường C, Thành phố A, tỉnh Long An.

2.Bị đơn: Công ty cổ phần mía đường HH
Địa chỉ: Khu vực 1, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Arunachalam Mohan K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/9/2019 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn C trình bày như sau: ông vào làm việc tại công ty cổ phần mía đường HH từ tháng 11/1999 đến tháng 11/2016 thì ông xin nghỉ việc vì lý do sức khỏe. Ông được công ty cổ phần mía đường HH ban hành quyết định về việc chấm dứt Hợp đồng lao động số 159/QĐ-MĐHH – HCTC ký ngày 28/11/2016 do Tổng giám đốc công ty cổ phần mía đường H H ký. Tuy nhiên sau khi nghỉ việc công ty chưa thanh toán cho bà các khoản sau:

1/ Tiền lương tháng 06 đến tháng 11 năm 2016 là mức lương làm căn cứ là 6.000.000 đồng = 36.000.000 đồng.

2/ Tiền trợ cấp thôi việc theo quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số: 159/QĐ-MĐHH – HCTC ký ngày 28/11/2016 do Công ty cổ phần mía đường chưa trả 19.044.000 đồng.

Tổng cộng số tiền mà ông yêu cầu Công ty cổ phần mía đường chi trả là: 55.044.000 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần mía đường HH: Thống nhất đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn C là 55.044.000 đồng.

Quan điểm kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm Phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng đã tiến hành làm việc đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn C là buộc công ty cổ phần mía đường HH trả cho ông Nguyễn Văn C các khoản: lương tháng 6 đến tháng 11/2016 là 36.000.000 đồng và trợ cấp thôi việc là 19.044.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Qua yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C đối với Công ty cổ phần mía đường HH, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: tranh chấp "Đòi tiền lương" và "Trợ cấp thôi việc" khi chấm dứt hợp đồng lao động, ông C cho rằng ông bị Công ty cổ phần mía đường HH xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp nên ông có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự (TTDS), vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại Điều 35, 184 Bộ luật TTDS. Đối với Công ty cổ phần mía đường HH xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt công ty cổ phần mía đường HH.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của ông Nguyễn Văn C trình bày tại phiên tòa thì thấy rằng giữa ông C đối với Công ty cổ phần mía đường HH hai bên có ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn vào tháng 11/1999. Đến ngày 28/11/2019 do ông có nhu cầu nghỉ việc vì lý do sức khỏe nên công ty cổ phần mía đường HH ban hành quyết định số 159/QĐ-MĐHH – HCTC ký ngày 28/11/2016 cho ông nghỉ việc. Theo quyết định trên thì số tiền trợ cấp thôi việc của ông làm việc từ tháng 11/1999 đến 28/11/2016 là 09 năm 02 tháng tính tròn 09 năm với số tiền là 19.044.000 đồng nhưng công ty cổ phần mía đường HH chưa thanh toán cho ông. Nay ông yêu cầu công ty cổ

phần mía đường HH phải thanh toán cho ông số tiền này là phù hợp với Điều 48 Bộ luật lao động và Nghị định 127/2008/NĐ-CP ngày 12/12/2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra ông còn yêu cầu công ty cổ phần mía đường HH trả hai tháng lương từ tháng 6/2016 đến hết tháng 11/2016 số tiền mỗi tháng là 6.000.000 đồng là phù hợp Điều 96 Bộ luật lao động. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên ghi nhận.

[3] Về án phí: Ông C không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Công ty cổ phần mía đường HH phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 184, Điều 186, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 48, Điều 96 Bộ luật lao động; Nghị định 127/2008/NĐ-CP ngày 12/12/2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm thất nghiệp; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn C tranh chấp "Đòi tiền trợ cấp thôi việc" và "Đòi tiền lương" đối với công ty cổ phần mía đường HH.

-Buộc công ty cổ phần mía đường HH phải trả tiền trợ cấp thôi việc cho ông Nguyễn Văn C với số tiền là 19.044.000 đồng (Mười chín triệu không trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

-Buộc công ty cổ phần mía đường HH trả tiền lương tháng 6 đến tháng 11/2016 cho ông Nguyễn Văn C là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tính lãi chậm thi hành.

2/ Án phí: Ông Nguyễn Văn C không phải chịu án phí. Công ty cổ phần mía đường HH phải chịu 1.651.320 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi mốt ngàn ba trăm hai mươi đồng) án phí lao động sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mộng Thúy

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa;
-Lưu.